

# VỤ VIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH MÌ TIẾN PHÁT GÂY Ô NHIỄM VÀ NHỮNG BẤT CẬP TRONG PHÁP LUẬT & THỰC TIỄN

*Luật sư Trần Hồng Phong,  
Công ty luật hợp danh Ecolaw, Đoàn luật sư TP.HCM*

**Nguyên đơn:** Gia đình bà TRẦN ANH

Địa chỉ: 28 Phong Phú, P. 12, Q. 8, TP. HCM

**Bị đơn:** CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH MÌ TIẾN PHÁT

Địa chỉ: 26 Phong Phú, P. 12, Q. 8, TP. HCM

\*\*\*\*\*

## **Phần 1: DIỄN BIẾN VỤ VIỆC**

### **1. Cơ sở sản xuất bánh mì ra đời, làm đảo lộn cuộc sống người dân**

Gia đình bà Trần Anh sinh sống trong nội thành TP.HCM từ trước 1975. Tháng 3-2009, chủ mới mua 2 căn nhà (số 24&26) sát vách hộ bà Anh và lập Cơ sở sản xuất bánh mì Tiến Phát tại căn số 26.

Cơ sở Tiến Phát sản xuất bánh mì liên tục 20 giờ mỗi ngày (1h sáng - 22h), gây tiếng ồn, xả hơi nóng (từ 2 lò nướng), mùi dầu (DO), khói...vv - làm không khí trong nhà bà Anh ngột ngạt khó thở, nhiệt độ tăng cao. Mỗi ngày từ 1- 6h sáng là thời điểm giao bánh mì, vận chuyển nguyên liệu, xe tải, xe máy ầm ĩ cả khu phố.

Cuộc sống gia đình bà Anh từ đó bị đảo lộn. Cả nhà đều bệnh về đường hô hấp...

### **2. Hơn 2 năm khiếu nại hành chính bất thành**

Cuối tháng 3-2009, bà Anh gửi Đơn khiếu nại đầu tiên đến Phòng TNMT Q. 8.

Phòng TNMT có đến kiểm tra. Nhưng trước khi đoàn xuống, thì Tiến Phát đã biết trước nên đã ngưng hoạt động. Vì vậy, việc đo nhiệt độ, không khí ... không đúng thực tế.

Ngày 27-4-2009, Phòng TNMT quận 8 có CV số 341/TNMT-MT, nội dung: *“Tại thời điểm đo đạc môi trường, các chỉ tiêu về khí thải như bụi, CO, SO<sub>2</sub>... và tiếng ồn khi không sử dụng máy phát điện chưa vượt quá mức độ cho phép. Khi hoạt động sản xuất đồng thời với tiếng ồn của máy phát điện thì tiếng ồn vượt tiêu chuẩn 1,033 lần. Riêng nhiệt độ và hơi nóng chưa có quy định để đối chiếu. Đề xuất UBND quận 8 ra quyết định xử phạt và yêu cầu Tiến Phát giảm thiểu tiếng ồn”*.

Dù vậy, Tiến Phát không có động thái điều chỉnh hay khắc phục nào. Cũng không có cơ quan nào giám sát, xử lý.

Tháng 7-2009, bà Anh gửi Đơn khiếu nại lên UBND TP, UBND quận 8, Sở TNMT.

Ngày 3-9-2009, UBND quận 8 có CV 6057/UBND-TNMT trả lời bà Anh, nội dung cho rằng Tiến Phát *“không có sai phạm”*.

Ngày 16-11-2010, UBND quận 8 có CV 12154/UBND-VP trả lời: *“qua 8 lần đo đạc, kiểm tra cơ sở Tiến Phát, kết quả đo đạc và phân tích các chỉ tiêu về không khí, tiếng ồn không vượt tiêu chuẩn môi trường cho phép”*.

Không đồng ý nội dung trả lời “8 lần kiểm tra” của UBND quận 8, bà Anh chủ động đi thuê giám định bên ngoài.

Ngày 7-12-2010, Phòng thí nghiệm công nghệ môi trường thuộc Trường Đại học Quốc Gia TP.HCM – Viện Môi trường và Tài nguyên có bản “Kết quả phân tích chất lượng không khí” nội dung xác định “Cơ sở bánh mì Tiến Phát có gây ô nhiễm môi trường”.

(Ghi chú: Bà Anh gửi kết quả này cho UBND Quận 8, nhưng tới nay chưa bao giờ được quan tâm, đề cập. Kết quả giám định này cũng chỉ là thực hiện bên trong nhà bà Anh, cách 2 bức tường và thuê Thừa Phát Lại ghi nhận chứng cứ).

Ngày 29-12-2010, Phòng CS phòng chống tội phạm về môi trường CA. TP.HCM gửi công văn trả lời bà Trần Anh. Nội dung: “Sau khi kiểm tra, đối chiếu với các Quy chuẩn và tiêu chuẩn VN về khí thải, tiếng ồn, và nhiệt độ cho thấy các chỉ số đều nằm trong giới hạn cho phép. Chưa có căn cứ để kết luận cơ sở Tiến Phát sản xuất gây ô nhiễm”.

Ngày 30-12-2009, Phòng TNMT quận 8 có CV 14/PB-UBND-TD thông báo: “Nội dung đơn khiếu nại đã được giải quyết”.

Ngày 19-5-2011, Sở TNMT có CV 2856/TNMT-TTS giải quyết khiếu nại của bà An. Nội dung: *Qua các kết quả đo đạc môi trường đều đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn về không khí, nhiệt độ, tiếng ồn. Do đó, chưa có cơ sở kết luận gây ô nhiễm môi trường. Về việc thu hồi giấy phép do vi phạm về khoảng cách an toàn và việc sản xuất bánh mì nằm trong danh mục có phát thải yếu tố độc hại đối với môi trường, việc này thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND quận 8 và Sở LĐT BXH, không thuộc thẩm quyền của Sở TNMT.*

Ngày 15-6-2011, Sở TNMT có CV 3524/TNMT-TTS trả lời bà Trần Anh. Nội dung: “Qua các kết quả đo đạc môi trường đều đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn về không khí, nhiệt độ, tiếng ồn. Do đó, chưa có cơ sở kết luận Tiến Phát hoạt động sản xuất gây ô nhiễm môi trường”.

.... Vv (thống kê trên là chưa đầy đủ)

**Tóm lại**, sau hơn 2 năm khiếu nại, bà Anh không thu được kết quả gì. Trong khi kết quả giám định của Phòng thí nghiệm ĐHQG xác định Tiến Phát có gây ô nhiễm môi trường.

Vụ việc của bà Anh cũng được phản ánh trên một số tờ báo như: Pháp luật VN, Bản tin Môi trường ...vv.

### **3. Thêm 1 năm khiếu nại việc cấp giấy phép Hộ kinh doanh cá thể**

Từ tháng 10/2011, bà Anh nhờ công ty luật hợp danh Ecolaw hỗ trợ pháp lý. Bước đầu, Ecolaw xác định cơ sở sản xuất bánh mì (như Tiến Phát) không thể được phép tồn tại và hoạt động trong khu dân cư. Thực tế tại TP.HCM tuy có một số DN sản xuất bánh mì nhưng đều bảo đảm điều kiện cách ly, không sát vách nhà dân như Tiến Phát.

Ecolaw xác định: **Việc Tiến Phát sản xuất sát nhà dân vi phạm quy định khoảng cách “bảo vệ vệ sinh” - tại điểm 4.10.2 khoản 4 mục II Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 10-10-2002 - “nhà máy sản xuất bánh mì phải xa khu dân cư tối thiểu là 100m”.**

Ecolaw đã giúp bà Anh soạn Đơn khiếu nại, đề nghị UBND quận 8 xem xét lại việc cấp phép cho cơ sở Tiến Phát sản xuất bánh mì trong khu dân cư.

Ngày 13-9-2011, UBND quận 8 có CV 1993/UBND-KT trả lời. Nội dung: “cấp GCN ĐKKD cho Tiến Phát là đúng thủ tục, quy trình và không thuộc ngành nghề kinh doanh bị cấm hoặc điều chỉnh trong khu dân cư tập trung”.

Tháng 10/2011, bà Anh gửi Đơn khiếu nại tiếp UBND quận 8, cho rằng UB giải quyết đơn khiếu nại của bà mà không ra “Quyết định giải quyết khiếu nại” mà chỉ trả lời bằng công văn trả lời số 1993/UBND-KT là không đúng, làm người dân không có cơ sở để khiếu nại tiếp hay khởi kiện ra tòa án hành chính.

Ngày 14-10-2011, UBND quận 8 có CV 2270/UBND-VP, trả lời. Nội dung: “Đơn khiếu nại của bà không đủ điều kiện để thụ lý giải quyết theo điều 2 ND 136/2006. Việc UBND quận 8 cấp GCN ĐKKD cho Tiến Phát là đúng quy định pháp luật”.

Ngày 6-11-2011, Văn phòng tiếp dân UBNDTP có “Thông báo” số 65/GBT-TCD trả lời: “Đơn khiếu nại của bà Anh không đúng quy định”.

...vv

**Như vậy**, lại thêm gần 1 năm nữa, sự việc vẫn không có tiến triển. Trong khi đó gia đình bà Anh đã không thể tiếp tục sinh sống ngay tại nhà của mình, phải đi ở nhà thuê ở tỉnh Bình Dương cách xa trên 30km. Còn nhà mình thì để trống!

#### **4. Khởi kiện Cơ sở sản xuất bánh mì Tiến Phát ra tòa án**

Trước diễn biến như trên, Ecolaw xác định:

- Khiếu nại hành chính đã quá lâu mà không có kết quả, nội dung trả lời của các cơ quan quản lý nhà nước đầu lòng vòng, né tránh trách nhiệm, không đi vào bản chất vấn đề...
- Thậm chí nếu bà Anh khởi kiện hành chính (đ/v các CV, quyết định giải quyết của cơ quan hành chính quận 8) thì cũng không chắc đi đến đâu hay thắng kiện. Thực tế án hành chính hiếm khi nào người dân thắng kiện. Hơn nữa, việc kiện hành chính cũng không đúng mục tiêu của bà Anh là dẹp bỏ hay di chuyển cơ sở sản xuất bánh mì, lại thêm tốn thời gian, công sức.
- Không có giải pháp nào phù hợp hơn là khởi kiện dân sự, nhờ Tòa án giải quyết.

Tháng 12/2011, bà Anh gửi Đơn khởi kiện đến TAND Quận 8. Căn cứ pháp lý trong Đơn khởi kiện của bà Anh là:

- Cơ sở sản xuất Tiến Phát đặt sát nhà dân là vi phạm quy định khoảng cách “bảo vệ vệ sinh” - tại Quyết định 3733/2002 BYT ngày 10-10-2002 (phải xa khu dân cư tối thiểu 100m).
- Hậu quả: ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống bình thường và thu nhập của gia đình bà Anh. Cụ thể: • Về sức khỏe: thành viên trong gia đình đều bị bệnh về đường hô hấp. Bác sĩ nói “lò bánh mình để sát nhà như vậy thì bị bệnh là đúng rồi”. • Mất thu nhập: Dù nhà ngay vị trí mặt tiền đường lớn, nhưng không thể kinh doanh buôn bán hoặc cho thuê mặt bằng. Nếu tính mỗi tháng là chỉ 3 triệu đồng, thì từ tháng 3-2009 đến nay đã thiệt hại trên 100 triệu đồng. \* Tốn thêm tiền điện: do phải đặt thêm một chiếc quạt to trước cửa, hoạt động suốt ngày để thổi hơi khói, nóng, mùi dầu ... tiền điện tăng lên hàng tháng khoảng 300 ngàn đồng. \* Phải đi thuê nhà khác để ở: Mỗi tháng thuê nhà 1,2 triệu đồng.

Tổng thiệt hại (đến khi khởi kiện) 150 triệu đồng.

Yêu cầu: Tiến Phát phải chấm dứt hành vi thải khí độc hại và bồi thường thiệt hại.

##### **4.1. Hai nguồn chứng cứ chứng minh Tiến Phát gây ô nhiễm:**

Trong vụ án, Ecolaw xác định có 2 vấn đề chính cần đưa ra:

- Chứng cứ trực tiếp chứng minh Tiến Phát sản xuất gây độc hại – chứng cứ cần phải có là các kết quả xét nghiệm, giám định.
- Chứng cứ gián tiếp: Luật, quy định của Bộ Y tế, các văn bản pháp luật liên quan.

##### **4.2. Khó khăn trong việc giám định xác định mức độ ô nhiễm:**

Ngày 10-5-2012, bà Anh cung cấp cho Tòa bản “Kết quả phân tích chất lượng không khí” do Phòng thí nghiệm công nghệ MT thuộc ĐHQG (nói trên) - có nội dung xác định Cơ sở

bánh mì Tiên Phát có gây ô nhiễm môi trường. Nhưng tòa cho rằng kết quả đó “đã quá lâu”, không còn chính xác.

Bà Anh đã có Đơn yêu cầu trưng cầu giám định. Nội dung đơn:

- *Nội dung giám định: Nhiệt độ, tiếng ồn. Nồng độ bụi, các chất thải, khí thải.*
- *Vị trí giám định: đầu ra các ống khói, khu vực đặt 2 lò nướng của cơ sở Tiên Phát và khu vực trước cửa, phòng khách, phòng ngủ nhà bà Anh.*
- *Điều kiện giám định: Thời điểm giám định: khi mở lò lấy bánh ra (2 lò cùng mở) và lúc máy phát điện đang hoạt động. Bảo đảm khi lấy mẫu và giám định, hai lò nướng phải ở tình trạng đã và đang hoạt động liên tục trên 18 tiếng đồ hồ, công suất không thay đổi so với ngày thường.*

Tháng 7/2012, TANQ Q.8 ban hành “Quyết định trưng cầu giám định” nhưng không nói rõ giám định như thế nào, bà Anh có được chứng kiến hay không?

Ngày 8-7-2012 bà Anh có đơn xin được tham gia chứng kiến việc lấy mẫu giám định vì cho rằng quá trình lấy mẫu giám định là việc công khai, không có gì phải bí mật. Việc bà tham gia chứng kiến việc lấy mẫu là tránh việc cơ sở bánh mì Tiên Phát có những hành động nhằm làm sai lệch kết quả giám định như: giảm công suất, tắt lò nướng...vv.

Tuy nhiên Tòa không có văn bản phản hồi hay bất kỳ giải thích nào.

Ecolaw xác định nếu không bảo đảm việc thu mẫu một cách khoa học và khách quan, thì kết quả giám định sẽ không chính xác, gây bất lợi chi bà Anh. Do vậy bà Anh đã buộc phải xin tạm hoãn, sau đó xin rút yêu cầu giám định (*sau khi có công văn trả lời của Bộ Y Tế – như bên dưới*)

#### **4.3. Bộ Y Tế trả lời bất nhất, mâu thuẫn, Tòa án “cứu” bị đơn**

Bà Anh có cung cấp cho tòa Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT, quy định “*khoảng cách tối thiểu từ cơ sở sản xuất đến khu dân cư*” đối với “*Nhà máy bánh mì*” là 100 m. Tuy nhiên, phía bị đơn cho rằng Tiên Phát là “Cơ sở”, không phải “Nhà máy” - nên không thể áp dụng qui định nói trên.

Để làm rõ, ngày 26-6-2012, luật sư Trần Hồng Phong có văn bản gửi Bộ Y Tế, đề nghị giải thích rõ về việc trường hợp Tiên Phát có phải là đối tượng áp dụng qui định tại Quyết định 3733 hay không?

Ngày 9-7-2012, Cục quản lý môi trường y tế, Bộ y tế có CV số 507/MT-LĐ “về việc viện dẫn Tiêu chuẩn tại Quyết định 3733/2002/QĐ-BYT”, nói rõ “*Cơ sở sản xuất bánh mì*” (*như trường hợp Tiên Phát*) chính là “*đối tượng phải áp dụng*” các qui định trong Quyết định 3733 của Bộ Y tế.

Ngày 2-8-2012, bà Anh nộp chứng cứ CV số 507/MT-LĐ nói trên cho Tòa án. Với niềm tin mọi việc đã rõ ràng. Thế nhưng Tòa án (thẩm phán) tỏ vẻ không tin, không “thích” văn bản trên (!?)

Ngày 13-8-2012, Tòa gửi CV số 223/TAQ8 hỏi Bộ Y Tế về việc áp dụng quy định của BYT. Trong công văn Tòa ghi “*Tiên Phát là hộ kinh doanh cá thể, vốn 10 triệu đồng*”.

***(Lưu ý: Đây là trường hợp tòa tự mình thu thập chứng cứ và nội dung hỏi thể hiện rõ là không căn cứ vào thực tế/quy mô thực tế, mà chỉ căn cứ vào giấy ĐKKD, theo hướng có lợi cho bị đơn).***

Ngày 7-9-2012, Tòa ra “Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án” để “chờ kết quả trả lời của Bộ Y tế.

Ngày 29-10-2012, Bộ Y tế có CV 7309/BYT-PC, do Vụ trưởng vụ pháp chế Bộ Y tế Nguyễn Huy Quang ký. Nội dung trả lời:

- Chỉ có Bộ trưởng BHYT mới có thẩm quyền hướng dẫn các nội dung qui định trong quyết định 3733/2002.

- Theo khoản 1 điều 36 Nghị định 88/2006 về đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh và đối chiếu với Giấy chứng nhận ĐKKD số 41H8011185 do UBND quận 8 TP.HCM cấp ngày 17-2-2009 và thực tiễn sử dụng lao động (sử dụng 5 lao động thời vụ dưới 3 tháng) - từ đó cho rằng Hộ kinh doanh Tiến Phát “không phải là nhà máy bánh mì”. Như vậy “không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định 3733/2002”.

Như vậy có thể thấy:

**Theo công văn trên, việc không áp dụng quy định “cách xa 100m” vì Tiến Phát là Hộ kinh doanh cá thể. Tức là hoàn toàn không căn cứ vào tính chất gây ô nhiễm độc hại mà chỉ bám theo hình thức ĐKKD của chủ thể trên giấy tờ. Trong khi trên thực tế, Tiến Phát có quy mô không thua gì một DN sản xuất lớn.**

**4.4. Bộ Y tế và Tòa án quyết “im lặng” dù luật sư và đương sự nhiều lần gửi đơn đề nghị giải thích, hỗ trợ thu thập chứng cứ:**

Trước sự mâu thuẫn trong nội dung trả lời của hai văn bản cùng do BHYT ban hành, luật sư Phong đã 3 lần gửi Đơn đề nghị Bộ giải thích. Nhưng BHYT đã hoàn toàn im lặng.

Tháng 1/2013, bà Anh gửi “Đơn đề nghị hỗ trợ thu thập chứng cứ” đến Tòa. Nội dung đơn nêu rõ:

1. Quy mô hoạt động của cơ sở sản xuất Tiến Phát là rất lớn nhưng lại đăng ký dưới dạng “Hộ gia đình” là sai. Tuy có lúc khai báo chỉ có 5 lao động làm việc theo dạng “hợp đồng thời vụ”, nhưng thực chất Tiến Phát sử dụng hàng chục lao động. Mỗi ngày sản xuất khoảng 30.000 ổ bánh mì lớn nhỏ. Doanh thu khoảng 70 - 80 triệu đồng/ngày. Mỗi tháng thu nhiều tỷ đồng.

Quy mô sử dụng lao động và doanh số của Tiến Phát thể hiện rõ tại: “Biên bản kiểm tra” ngày 3-4-2009 của Phòng TNMT quận 8; “Biên bản kiểm tra việc thực hiện qui định về bảo vệ môi trường” ngày 22-11-2010 của Phòng cảnh sát PCTP về môi trường, công an TP.HCM; “Kết luận thanh tra” số 1132/KL-TTr-AT ngày 13-9-2011 của Thanh tra Sở LĐTBXH TP.HCM thể hiện cơ sở Tiến Phát có 47 người lao động.

Theo qui định, với quy mô như trên Tiến Phát bắt buộc phải đăng ký hình thức doanh nghiệp/công ty chứ không thể là Hộ gia đình.

2. Dấu hiệu vi phạm pháp luật về môi trường của Tiến Phát rất rõ ràng:

Tại Điều 7 Luật bảo vệ môi trường qui định về “những hành vi bị nghiêm cấm” gồm:

- Thải khói, bụi, khí có chất hoặc mùi độc hại vào không khí; phát tán bức xạ, phóng xạ, các chất ion hoá vượt quá tiêu chuẩn môi trường cho phép (khoản 6)

- Gây tiếng ồn, độ rung vượt quá tiêu chuẩn cho phép (khoản 7).

Tại Điều 37 về “Bảo vệ môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ” qui định Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường sau đây: “c) Có biện pháp giảm thiểu và xử lý bụi, khí thải đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường; bảo đảm không để rò rỉ, phát tán khí thải, hơi, khí độc hại ra môi trường; hạn chế tiếng ồn, phát sáng, phát nhiệt gây ảnh hưởng xấu đối với môi trường xung quanh và người lao động;” Đặc biệt tại khoản 2 qui định: “Cơ sở sản xuất hoặc kho tàng thuộc các trường hợp sau đây không được đặt trong khu dân cư hoặc phải có khoảng cách an toàn về môi trường đối với khu dân cư: c) Có chất độc hại đối với sức khỏe người và gia súc, gia cầm; d)

Phát tán mùi ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ con người; e) Gây tiếng ồn, phát tán bụi, khí thải quá tiêu chuẩn cho phép”.

3. Qui định tại Quyết định 3733/2002 của Bộ Y tế chắc chắn áp dụng cho trường hợp cơ sở Tiên Phát, vì: Quyết định 3733/2002 thực chất là sự hướng dẫn chi tiết và cụ thể hơn Luật bảo vệ môi trường.

Đề nghị của bà Anh căn cứ theo qui định tại Điều 94 Bộ luật tố tụng dân sự, “*khi không thể tự mình thu thập được chứng cứ, thì đương sự có thể làm đơn nhờ Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nhằm bảo đảm cho việc giải quyết vụ việc dân sự đúng đắn*”. Đề nghị làm rõ:

- Thẩm quyền giải thích đối tượng áp dụng trong Quyết định 3733/2002 của BYT là của cơ quan nào? Cơ sở nào đề trong văn bản sau kết luận rằng những nội dung trả lời trong công văn công văn số 507/MT-LĐ là sai?

- Căn qui vào qui định nào để nói rằng “Cơ sở sản xuất bánh mì” không phải là Nhà máy bánh mì? Và không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định 3733/2002 của BYT?

Có thể khẳng định nếu những vấn đề trên được làm rõ, thì chắc chắn sẽ giải quyết vụ án một cách khách quan, khoa học. Thế nhưng Tòa án đã hoàn toàn không có bất kỳ phản hồi nào. Mỗi lần bà Anh lên hỏi thì chỉ trả lời miệng là “đang xem”, “sẽ giải quyết theo quy định”.

#### **4.5. Đương sự cay đắng xin hoãn phiên tòa xét xử**

Trong khi yêu cầu đề nghị hỗ trợ của nguyên đơn không được giải quyết, nhiều vấn đề mâu thuẫn, thì Tòa án lại ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Luật sư Phong khi lên Tòa án nghiên cứu hồ sơ và trao đổi với thẩm phán thấy rằng tòa có ý xử bác đơn khởi kiện của bà Anh. Thẩm phán thể hiện không quan tâm đến chứng cứ hay những đề nghị bà Anh đã gửi cho Tòa mà chỉ chú trọng đến công văn (lần 2) của Bộ Y tế, bất lợi cho bà Anh.

Cuối tháng 1/2013, trước sự bất lợi về chứng cứ, cộng thái độ và cách giải quyết có dấu hiệu thiếu khách quan của thẩm phán, bà Anh chấp nhận vắng mặt tại phiên tòa. Sau đó làm Đơn xin rút Đơn yêu cầu khởi kiện. Lý do: nếu Tòa xử thua thì sẽ không thể khởi kiện lại được nữa (một vụ việc không thể giải quyết 2 lần).

**Như vậy, sau hơn 1 năm nữa tại Tòa án, vụ việc tiếp tục bế tắc và đương sự gần như bế tắc.**

#### **5. Quay lại con đường khiếu nại, tố cáo và ... chìm xuống!**

Tháng 2/2013, bà Anh gửi Đơn tố cáo và đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận ĐKKD của cơ sở Tiên Phát vì cho rằng Tiên Phát đăng ký gian dối, việc cấp giấy không đúng qui định của pháp luật, đơn gửi UBND quận 8 và Chi cục Thuế quận 8. Cụ thể trong đơn nêu:

- Vốn đăng ký kinh doanh của Tiên Phát chỉ 10 triệu đồng, thực tế trên 200 triệu đồng (thiết bị, máy móc...).

- Sử dụng trên 20 lao động thường xuyên nhưng lại đăng ký hình thức “hộ kinh doanh”, với số lao động quy ước dưới 5 người.

- Tiên Phát có dấu hiệu trốn thuế (VAT) rất nghiêm trọng, hàng tỷ đồng mỗi năm.

UBND quận 8 trả, không nhận đơn! (*Bà Anh có khiếu nại nhưng không ai giải quyết*).

Chi cục Thuế quận 8 có mời bà Anh làm việc. Nhưng sau đó vụ việc từ từ chìm xuống. Cơ quan Thuế nói họ không có trách nhiệm giải quyết việc trốn thuế. Hơn nữa việc này không liên quan đến bà Anh. Sau đó bà Anh nhiều lần lên hỏi thì cơ quan Thuế nói đã ra quyết định xử phạt Tiên Phát khoảng 60 triệu tiền thuế và xem như đã giải quyết xong!

#### **6. Bị hại đành chấp nhận thua cuộc sau hơn 6 năm “đi tìm công lý”:**

Đến đầu năm 2014, do đã quá mệt mỏi, chán nản và không có bất kỳ một tia hy vọng nào, bà Anh chính thức nói với luật sư Phong:

- Bà không còn niềm tin vào các cơ quan Nhà nước, không còn niềm tin vào công lý nữa.
- Bà đang rao bán nhà, thậm chí bán giá rẻ, vì không thể nào sống được ngay trong ngôi nhà của mình.

Thực trạng hiện nay: Cơ sở Tiến Phát vẫn đang hoạt động bình thường như không có gì xảy ra.

**Như vậy, sau khoảng 6 năm hết khiếu nại, tố cáo cho tới khởi kiện – dù có sự trợ giúp của luật sư – xem như bà Anh đành chấp nhận thua cuộc**

## **Phần 2: ĐÁNH GIÁ, NHẬN ĐỊNH MỘT SỐ VẤN ĐỀ BẤT CẬP**

### **1. Đánh giá, nhận xét:**

- Việc Cơ sở Tiến Phát gây ô nhiễm, thải chất độc hại là hoàn toàn có thật. Toàn bộ nội dung, diễn biến như trên là hoàn toàn có thật. Bất kỳ ai, vào ở trong nhà bà Anh dù chỉ khoảng vài tiếng đồng hồ (trong điều kiện Tiến Phát hoạt động bình thường, tắt quạt trước cửa) đều cảm thấy khó thở, không chịu nổi. Thế nhưng, suốt quá trình bà Anh khiếu nại, tố cáo, khởi kiện – không hề có cán bộ có thẩm quyền nào tự mình kiểm chứng, xác minh, mà chỉ giải quyết theo giấy tờ, lý thuyết.
- Những thiệt hại, tổn thất của hộ bà Anh là có thật. Đương sự đã quá khó khăn, khôn khéo trên con đường đi tìm công lý. Sự “thua cuộc” của bà Anh cũng chính là sự thua cuộc của pháp luật, của lẽ phải. Thậm chí là tạo ra bất công, vô lý.
- Các cơ quan hành chính địa phương trong quá trình giải quyết đã né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu khách quan. Thậm chí không loại trừ khả năng có dấu hiệu bao che, tiêu cực. Bản chất thật sự của vụ việc đã không được xem xét, quan tâm giải quyết và đúng mức. Có tư tưởng cho rằng đây là vấn đề “không quan trọng”.
- Luật Bảo vệ môi trường, văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện luật của BYT đã bị hiểu sai, bóp méo một cách có chủ đích hoặc vô cảm - theo hướng có lợi cho bên sai.
- Bộ Y Tế có vai trò quan trọng, nhưng cán bộ quan chức đã trả lời, giải thích mâu thuẫn. Khi bị khiếu nại, yêu cầu giải thích thì né tránh, ngại trách nhiệm.
- Tòa án giải quyết có dấu hiệu thiếu khách quan, tiến hành thu thập chứng cứ theo hướng thiếu khách quan, ép nguyên đơn, có lợi cho bị đơn. *(Luật sư đã có xem xét tình huống khiếu nại, đề nghị thay đổi thẩm phán phụ trách nhưng thấy không khả thi).*
- Bản thân luật sư cảm thấy bất lực và buồn vì sự vô cảm của cán bộ công chức, của chính quyền địa phương. So sánh một số trường hợp khác như: Tại Chung cư Khu đô thị Phú Mỹ Hưng có quy định không cho dùng lò nướng. Nhà máy thuốc lá Sài Gòn (quận 5) dù chỉ có mùi cũng đã đi dòi... thì trường hợp của bà Anh là quá “oan”, bất hạnh.

### **2. Nhận định:**

Qua sự việc, có nhiều vấn đề pháp lý, nội dung còn vướng mắc, chưa rõ ràng. Như:

#### **2.1. Về chứng cứ chứng minh, việc giám định, đánh giá mức độ ô nhiễm:**

- Theo quy định tố tụng, khi vụ việc đã ra Tòa án, thì bà Anh không có quyền tự thuê cơ sở xét nghiệm mà phải có Đơn yêu cầu và Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định. Nhưng nếu thẩm phán không khách quan, cũng như thực tiễn rất khó bảo mật, sẽ dẫn đến việc Cơ sở Tiến Phát biết trước về việc kiểm tra, giám định. Từ đó có biện pháp phòng ngừa, chạy tội.

- Hơn nữa, thực tế trường hợp này cũng không/chưa biết rõ là xác định giám định cái gì? chất nào? dựa trên cơ sở pháp lý nào? Nếu chỉ nói về nhiệt độ hay các mùi, các chất thì cũng rất khó xác định. Vì nguyên nhiên vật liệu làm bánh mì đều là thức ăn, ăn được – nên nói là Tiến Phát dùng chất ăn được để gây ô nhiễm là có phần lẩn tránh, khó giải thích và thuyết phục Tòa án.

- Và lại, nếu Luật bảo vệ môi trường đã quy định, Bộ YT đã quy định không cho phép sản xuất bánh mì trong khu dân cư, thì liệu có cần chứng minh/giám định/xét nghiệm mức độ ô nhiễm hay không? Vì khi luật đã quy định tức là đã căn cứ trên cơ sở khoa học và có giá trị pháp lý. Nếu không thì luật quy định cấm làm gì?

- Khi bà Anh hỏi tòa là giám định gì, thì tòa không giải thích hướng dẫn, mà lại nói bà Anh phải nêu rõ trong đơn nêu là giám định cái gì, chất gì...? Bà Anh làm sao biết trong khi chính Tòa cũng không biết!

## **2.2. Quy định về chức năng các cơ quan trực thuộc Bộ Y Tế có sự chồng chéo về thẩm quyền, trách nhiệm:**

Xét về thẩm quyền, trả lời của Cục quản lý môi trường y tế tại Công văn số 507/MT-LĐ (có lợi cho bà Anh) hoàn toàn phù hợp với qui định tại Quyết định số 1278/QĐ-BYT ngày 20-4-2010 của BYT, qui định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Cục quản lý môi trường y tế thuộc Bộ Y tế. Đây là cơ quan duy nhất có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Y tế liên quan đến môi trường bao gồm: bảo vệ môi trường, sức khỏe môi trường; vệ sinh và sức khỏe lao động...

Thế nhưng sau đó 29-10-2012, Vụ trưởng Vụ pháp chế Bộ Y tế lại có công văn 7309/BYT-PC cho rằng:

*- Chỉ có Bộ trưởng Bộ Y tế mới có thẩm quyền hướng dẫn các nội dung qui định trong quyết định 3733/2002.*

*- Theo khoản 1 điều 36 Nghị định 88/2006 về đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh và đối chiếu với Giấy chứng nhận ĐKKD số 41H8011185 do UBND quận 8 TP.HCM cấp ngày 17-2-2009 và thực tiễn sử dụng lao động (sử dụng 5 lao động thời vụ dưới 3 tháng) - từ đó cho rằng Hộ kinh doanh Tiến Phát “không phải là nhà máy bánh mì”. Như vậy “không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định 3733/2002”.*

Nội dung trả lời như trên vừa mâu thuẫn với văn bản trả lời trước đó của một cơ quan ngang hàng thuộc Bộ Y tế, đồng thời có dấu hiệu trái, thậm chí vượt quá thẩm quyền (vì chính mình đã giành quyền giải thích cả Luật doanh nghiệp!). Trong khi theo quy định, thì Quốc Hội là cơ quan duy nhất có thẩm quyền giải thích luật.

Nội dung CV 7309/BYT-PC còn có nhiều điểm trái qui định của pháp luật. Cụ thể: - Trái qui định tại Luật bảo vệ tài nguyên môi trường về đối tượng áp dụng. Không có qui định nào giải thích hay qui định rằng Hộ kinh doanh cá thể thì được phép vi phạm những điều cấm hay không phải là đối tượng áp dụng Quyết định 3733/2002 – vốn là văn bản hướng dẫn thực hiện Luật bảo vệ môi trường.

Thế nhưng khi luật sư đề nghị giải thích thì tất cả đều “im lặng”. Và hậu quả là gây bất lợi cho đương sự. Vậy phải hiểu và giải quyết như thế nào?

*(Ghi chú: Chúng tôi đã nghiên cứu về những nội dung thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Cục bảo vệ môi trường y tế. Cụ thể:*

*- Quyết định Số: 43 /2008/QĐ-BYT ngày 30-12-2008 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế thuộc Bộ Y tế không có nội dung nào qui định Vụ pháp chế có quyền trả lời những vấn đề đã được phân công cho cơ quan khác thuộc Bộ.*



- Tại Quyết định 19/2008 ngày 30-5-2008 về ban hành Quy chế làm việc của Bộ Y tế qui định rõ tại khoản 3 Điều 31 như sau:

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ ký các văn bản sau:

a) Lãnh đạo Vụ, Văn phòng Bộ được ký thừa lệnh Bộ trưởng một số loại văn bản theo quyết định riêng của Bộ trưởng cho lãnh đạo từng đơn vị.

b) Lãnh đạo Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ ký tất cả các văn bản thuộc chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành được phân công, phân cấp quản lý và được ký thừa uỷ quyền Bộ trưởng một số văn bản theo quyết định riêng của Bộ trưởng cho từng đơn vị.

Hay nói khác đi, theo chúng tôi Vụ pháp chế không có quyền “can thiệp” như vậy.

### **Phần 3: KIẾN NGHỊ**

**1. Nâng cao ý thức, đạo đức, trách nhiệm, năng lực và kiến thức pháp luật về môi trường,** về thủ tục hành chính của cán bộ công chức. Hạn chế việc không nhận đơn, trả lời lòng vòng, hình thức trả lời sai quy định.

**2. Thiết lập cơ chế giám sát, kiểm tra hiệu quả, kết quả giải quyết của các cơ quan hành chính** quá trình thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của người dân.

Có chế độ chế tài, nhắc nhở công chức “im lặng”, né tránh, giải quyết vượt quá thẩm quyền. Luật khiếu nại, tố cáo chưa thực sự đi vào cuộc sống.

**3. Trong tổ tụng dân sự, tổ tụng hành chính:**

- Cần có văn bản hướng dẫn, giải thích, quy định rõ nội dung thụ lý giải quyết những tranh chấp về môi trường.

- Trong đó cần có quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực môi trường. Trong vụ việc này, chính thẩm phán phụ trách cũng không thể xác định được những chỉ tiêu, thông số và quy trình, điều kiện giám định.

- Tòa án nhân dân tối cao cần ban hành hướng dẫn về việc Tòa án thu thập chứng cứ trong vụ án môi trường. Không thể để tình trạng thu thập theo ý định chủ quan của thẩm phán, có lợi cho một bên. Qua đó vô hình chung đã làm mất đi hay làm thay nghĩa vụ chứng minh của đương sự trong tranh chấp dân sự.

**4. Bộ Y tế cần bổ sung hay giải thích rõ nội dung Quyết định số 1278/QĐ-BYT ngày 20-4-2010.**

Không thể để xảy ra việc không xác định được (hay cố tình không xác định được) thể nào là “Nhà máy bánh mì”, thể nào là “Cơ sở sản xuất bánh mì”.

Cần quy định rõ đối tượng áp dụng phải theo thực tế hoạt động hay sản xuất kinh doanh, chứ không thuần túy theo giấy ĐKKD.

Một văn bản không thể có nhiều cách hiểu, nhiều cách áp dụng.

**5. Ban hành bộ quy chuẩn về xác định mức độ ô nhiễm môi trường trong khu dân cư:**

Hiện nay, việc xử lý các vụ tranh chấp về ô nhiễm môi trường chủ yếu là theo cảm tính, quan sát. Chưa có bộ quy chuẩn đánh giá, xác định và tổng hợp các yếu tố độc hại, ô nhiễm. Như trong vụ việc này, Phòng TNMT Q. 8 dù là cơ quan chuyên môn nhưng trong CV số 341 cũng nói: “*Riêng nhiệt độ và hơi nóng chưa có quy định để đối chiếu*”.